

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2024

Thời gian	Nội dung
7h	Tiếp đón cổ đông, làm thủ tục đăng ký, phát tài liệu, kiểm tra tư cách cổ đông.
7h30	Chào cờ, tuyên bố lý do. Báo cáo tư cách cổ đông. Bầu ban kiểm phiếu. Thông qua Chương trình Đại hội. Thông qua Quy chế Đại hội Bầu đoàn chủ tịch. Bầu tổ thư ký.
8h-9h30	Trình bày trước Đại hội những nội dung sau: 1- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2023, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2023, Phương hướng nhiệm vụ, KHKD năm 2024 và định hướng 2024. 2- Báo cáo ban kiểm soát 3- Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2023. 4- Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh 5- Thông qua tờ trình chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 6- Một số nội dung khác.
9h30	Nghỉ giải lao
10h	Thảo luận biểu quyết thông qua các Báo cáo.
11h30	Thông qua biên bản Đại hội Thông qua Nghị quyết Đại hội Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

dự thảo

Điện Bàn, ngày 06 tháng 05 năm 2024

**QUI CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024 Công ty Cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết ghi mã số biểu quyết. Quyền biểu quyết theo thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần cổ đông đó đăng ký sở hữu hoặc đại diện.

2. Cách biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (*đồng ý; không đồng ý; có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty,
- Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ này.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Mọi cổ đông tham dự Đại hội đều có quyền phát biểu chính kiến của mình trong Đại hội. Cổ đông muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

01608
CÔNG TY
HẠN
CÔNG SÁ
KHÁI
QUẢNG NAM
T. QU

CÔNG TY CỔ PHẦN
LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẤU QN

Số: 114/BC-HĐQT

Dự thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện bàn, ngày 06 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2023
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo đến toàn thể Quý cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và các chương trình mục tiêu năm 2024.

Phần thứ nhất
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2023

A. HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

I. HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện nhiệm vụ của HĐQT nhiệm kỳ IV (2021-2025), cũng là năm thứ 7 Công ty chính thức trở thành Công ty cổ phần 100% vốn tư nhân.

Năm 2023, – Cơ cấu nhân sự HĐQT đã được thông qua ĐHCĐ, ngày 29/06/2022. Cụ thể như sau:

- 1/ Ông Nguyễn Thủy Nguyên - Chủ tịch HĐQT độc lập
2/ Ông Quảng Thanh Bình - Giám đốc, Thành viên HĐQT trực tiếp điều hành
3/ Bà Bùi Thị Thanh Thúy - Thành viên HĐQT, Nhân viên kế toán Công ty

Số lượng thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông 2022 thông qua là 3 thành viên, bao gồm: 1 thành viên tham gia không điều hành, giữ vị trí Chủ tịch HĐQT và 2 Thành viên HĐQT còn lại trực tiếp làm công tác quản lý điều hành.

Năm 2023 không có thay đổi về cơ cấu, số lượng các thành viên HĐQT.

Hoạt động của HĐQT trong năm qua tuân thủ theo Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, bám sát theo tình hình thực tế của doanh nghiệp để chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2023 tập trung những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Năm 2023, hoạt động của HĐQT thay đổi theo mục tiêu thiết thực, cụ thể, hiệu quả và đề cao kỹ cương trong quản lý điều hành. Trong hoạt động thường xuyên, cùng với Ban điều hành quan tâm đến việc phát triển thị trường mới, khách hàng mới, sản phẩm mới với mục tiêu có đơn hàng, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động. Quan tâm việc duy trì kỹ cương nề nếp trong doanh nghiệp, thông qua công tác kiểm tra giám sát. Quan tâm và kịp thời giải quyết những khó khăn, đề xuất của Ban điều hành trong quá trình triển khai nhiệm vụ SXKD. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư XDCB phù hợp với qui định tại điều lệ và điều kiện sản xuất thực tế tại doanh nghiệp.

Năm 2023, hoạt động SXKD Công ty sụt giảm mạnh, HĐQT chỉ đạo, bám sát hoạt động đầu tư, thực hiện đầu tư đạt 7% kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ. Năm qua chủ yếu đầu tư máy móc thiết bị, nâng cấp nhà xưởng phục vụ yêu cầu thiết thực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Trong năm 2023, HĐQT đã họp 4 phiên, ra nghị quyết kết luận tập trung vào một số lĩnh vực sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	BB và NQ số : 01/HĐQT	24/04/2023	Thông qua kế hoạch và nội dung việc tổ chức ĐHCĐ Công ty năm 2023
2	BB và NQ số : 02/HĐQT	10/07/2023	Thông qua kế hoạch sắp xếp lao động Q3/2023; Định hướng SXKD Công ty 6 tháng cuối năm
3	BB và NQ số : 03/HĐQT	05/09/2023	Thông qua kế hoạch vay vốn, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
4	BB và NQ số : 04/HĐQT	20/12/2023	Quyết định giải pháp phát triển thị trường, định hướng SXKD năm 2024

3. Hội đồng quản trị đã mời Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam thực hiện việc kiểm tra, kiểm toán tình hình tài chính của Công ty trong năm 2023. Kết quả kiểm toán đã phản ánh đầy đủ, trung thực các nội dung hoạt động của doanh nghiệp.

4. Tiền lương và thù lao HĐQT :

Các số liệu về tiền lương và thù lao của HĐQT, kiêm Giám đốc, 3 Phó Giám đốc điều hành năm 2023 như sau:

+ Tổng tiền lương : 1,271.240,000 đồng
 + Tổng thù lao : 0 đồng
CỘNG : 1,271.240,000 đồng

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD:

1/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2021	TH 2022	KH2023	TH 2023	TH2023/ 3/ TH2022 1	TH2023/ TH2022	TH2023/ KH2023
A.TỔNGKIM NGÁCH XK		Usd	13,759,362	9,005,820	7,000,000	6,095,370	44%	68%	87%
1	Hàng ngoài trời		13,652,049	8,855,820	6,880,000	5,695,370	42%	64%	83%
2	Hàng trong nhà		107,312.50	150,000	120,000	400,000	373%	267%	333%
B.TỔNG DOANH THU		Tỷ đồng	336.08	229.2	180	150.09	45%	65%	83%
I. KHÂU CÔNG NGHIỆP		Tỷ đồng	318.24	212.24	165	145.83	46%	69%	88%
1	Hàng ngoài trời		314.77	203.64	158	133.47	42%	66%	84%
2	Hàng trong nhà		2.4	3.35	3	9.4	392%	281%	313%
3	Hàng nội địa + khác		1.07	5.25	4	2.96	277%	56%	74%
II. KHÂU LÂM SINH / NLG		Tỷ đồng	14.923	14.37	12	1.75	12%	12%	15%
1	Khâu lâm phận		13.657	12.34	10	0.56	4%	5%	6%
2	Dịch vụ		1.266	2.03	2	1.19	94%	59%	60%
III. ĐIỆN MẶT TRỜI		Tỷ đồng	2.917	2.59	3	2.51	86%	97%	84%
C. LỢI NHUẬN SAU THUẾ		Tỷ đồng	32.978	21.35	9	0.366	1%	2%	4%
D. ĐẦU TƯ		Tỷ đồng	62.2	14.24	25	1.86	3%	13%	7%
E. Cổ tức		%	10%	Không chia	Không chia	Không chia			

2/ Về hiệu quả kinh doanh:

a- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu doanh thu đạt 83% kế hoạch 2023, chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 4% KH 2023.

Doanh thu năm 2023 giảm 35% so với năm 2022 và giảm 55% so với năm 2021, đặc biệt là doanh thu xuất khẩu. Nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan: trong đó ảnh hưởng lớn nhất là do khủng hoảng kinh tế toàn cầu, lạm phát tăng cao dẫn đến nhu cầu mua sắm của người dân sụt giảm, người dân ưu tiên mua sắm thực phẩm thay vì các vật dụng chưa cần thiết như bàn ghế, đồ nội ngoại thất,...

Một nguyên nhân khác làm doanh thu năm 2023 sụt giảm là các khách hàng nước ngoài đã mua hàng dự trữ năm 2021 quá nhiều (năm 2021 doanh thu xuất khẩu của Công ty tăng đột biến so với các năm trước là do khách hàng mua hàng nhiều để dự trữ), dẫn đến tồn kho lớn vào năm 2022 và kéo dài đến hết năm 2023 do nhu cầu mua sắm của người dân hầu như rất thấp.

Năm 2023 do các khách hàng tập trung giải quyết hàng tồn kho từ năm trước nên hầu như đặt hàng rất ít. Giá trị đơn hàng xuất khẩu mùa hàng 2022-2023 Công ty nhận được chỉ đạt 42% giá trị đơn hàng mùa hàng 2021-2022, và mùa 2023-2024 chỉ đạt 78% so với mùa 2022-2023 và 33% so với mùa 2021-2022

Từ nguyên nhân sụt giảm đơn hàng dẫn đến sụt giảm doanh thu năm 2023 so với năm 2022 và 2021 như trên, dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2023 sụt giảm.

Một nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận năm 2023 sụt giảm mạnh là do sự phá sản của khách hàng Noble House, đây là khách hàng lớn của Công ty từ năm 2014 đến nay, Noble House phá sản đã để lại cho Công ty một khoản nợ tiền hàng không thể thu hồi xấp xỉ 18 tỷ VND, Công ty đã phải lập dự phòng toàn bộ cho khoản phải thu hầu như không thu được này, điều này dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2023 lùi gần đến điểm hoà vốn.

Năm 2023 Công ty gặp rất nhiều khó khăn về đơn hàng, khách hàng phá sản, nhưng Công ty vẫn bảo toàn vốn, không thua lỗ, đây là sự cố gắng rất lớn từ phía Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty.

b- Những kết quả công việc đạt được trong năm 2023, như sau:

- Đảm bảo nguồn vốn, không thua lỗ trong điều kiện nhiều khó khăn năm 2023.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, tiến độ giao hàng, quản lý tốt lao động, sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong điều kiện sụt giảm đơn hàng, giữ ổn định hoạt động của Công ty trong tình hình khó khăn chung của thị trường thế giới.

- Thực hiện sát sao công tác kiểm kê, sắp xếp nguyên vật liệu, công cụ, hàng hoá tồn kho, đánh giá chất lượng, phân loại hàng hoá, nguyên vật liệu tồn kho, đưa vào tận dụng, sử dụng. Mùa hàng 2023-2024, không mua nguyên liệu, vật tư nhiều, dẫn đến lượng hàng tồn kho giảm đáng kể.

- Đã đề ra nhiều giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả SXKD, như: Tăng cường tỷ lệ thu mua phôi; Kiểm soát chặt chẽ kế hoạch cung ứng/ mua bán vật tư chủ yếu, có phân kỳ, phù hợp với lịch giao hàng.

- Lao động 2023 có nhiều biến động, do tình hình thiếu hụt đơn hàng. Công ty đã thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người lao động về tiền lương, chế độ BHYT khi ngừng việc, động viên hỗ trợ người lao động cùng Công ty vượt qua thời kỳ khó khăn.

Chính vì vậy nên tài chính Công ty tiếp tục vững chắc, đảm bảo yêu cầu vốn cho sản xuất, quan hệ tín dụng với ngân hàng lành mạnh, không có tình trạng nợ quá hạn.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; qua đó đã có nhiều cố gắng nhằm vượt qua khó khăn, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ do Đại hội cổ đông giao. Trong bối cảnh tình hình Công ty có những đặc điểm :

1/ Những tác động tích cực:

- Trước những biến động sụt giảm của thị trường, Công ty tập trung phát triển những sản phẩm mới, đơn hàng mới, thị trường mới. Đã có một số đơn hàng, với khách hàng lớn như Carefu, OBI, đã bù đắp phần nào sự sụt giảm doanh số. Trong thời gian tới cần tập trung mạnh hơn công tác thị trường.

- Chủ trương không chia cổ tức các năm qua, trong giai đoạn khó khăn những năm sau 2022 và tiếp theo, chúng ta thấy rõ và khẳng định, đây là chủ trương đúng đắn, giúp Công ty vượt qua khó khăn suy thoái của thị trường.

- Nguồn vốn đầu tư XDCB dựa trên lợi nhuận được tích lũy, phát huy hiệu quả cao. Giúp Công ty đứng vững trong điều kiện khó khăn của thị trường hiện nay.

2/ Một số bất lợi trong năm 2023:

- Doanh thu giảm, dẫn đến chi phí cố định tăng.

- Tỷ giá diễn biến tiếp tục không thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu.

- Giá thuê đất tại một số Xí Nghiệp tiếp tục biến động đột biến tăng.

- Việc thu hồi các diện tích đất rừng bị xâm lấn nhiều năm chưa có kết quả rõ rệt.

3 / Những tồn tại:

Trước những khó khăn sụt giảm sức mua của thị trường. Việc duy trì cơ bản việc làm cũng như doanh thu đã đạt được là sự nỗ lực, tâm huyết của tập thể người lao động. Để có thể tiếp tục duy trì được hoạt động SXKD trong điều kiện các khó khăn của thị trường còn diễn biến bất lợi, khó lường, khả năng phục hồi chậm. Chúng ta cần nhận diện rõ các tồn tại của Công ty hiện nay như sau:

- Nền quản trị sản xuất của Công ty chưa chuyên nghiệp, rời rạc, bị cắt khúc, thiếu sự liên kết chiều dọc và chiều ngang. Chính vì vậy, công tác kiểm soát chi phí tuy dành nhiều sự quan tâm, nhưng kết quả chưa đạt như mong muốn. Thông tin bị chậm trễ, chưa có chế tài ràng buộc ở tất cả các khâu, con người, công việc cụ thể.

Đây là tồn tại lớn, cơ bản, đòi hỏi Lãnh đạo Công ty, Doanh nghiệp trong thời gian tới phải có rất nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt để giải quyết. Làm tốt được công tác quản trị sẽ tạo ra sức cạnh tranh mới của Công ty.

- Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện tại không còn phù hợp, chậm được bổ sung, làm mới.

- Công tác tổ chức bộ máy còn nhiều hạn chế thể hiện: Chưa tuyển dụng được nguồn cán bộ có chuyên môn kỹ thuật trên địa bàn thu hút về làm việc, công tác dự nguồn cán bộ kế cận cho các chức danh chủ chốt chưa làm được.

- Một số hạn chế tồn tại ở đơn vị cơ sở nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm.

- Công tác đánh giá hiệu quả đầu tư làm chưa tốt.

- Công tác bán hàng qua các kênh Website, Hội chợ còn hạn chế, chưa đầu tư đúng mức.

4/ Đánh giá về mảng kinh doanh lâm sinh-lâm nghiệp:

Sản xuất kinh doanh trong lâm phận và dịch vụ ngoài lâm phận năm qua hiệu quả thấp. Công tác quản lý bảo vệ rừng và đất rừng diễn ra hết sức phức tạp. Các đối tượng phá hoại, xâm lấn ngày càng mở rộng về quy mô, mức độ, nhiều thành phần. Tình trạng phá hoại cây thông, xâm chiếm đất, tái xâm chiếm với diện tích vẫn còn tiếp diễn.

Tình trạng trên xuất phát từ nguyên nhân công tác quản lý bảo vệ rừng Công ty, đội ngũ nhân sự tuy đã có bổ sung, đổi mới và quyết liệt trong công tác quản lý bảo vệ rừng, nhưng đối tượng phá hoại, xâm lấn phức tạp, manh động, gây khó khăn trong công tác QLBR.

Trong những năm gần đây, Công ty đã quyết liệt cải tổ trong công tác quản lý bảo vệ rừng về số lượng, chất lượng. Trong năm 2024, Công ty tiếp tục định hướng tổ chức, tái cơ cấu lại bộ máy hoạt động bộ phận lâm sinh, mục tiêu khắc phục tồn tại trong công tác quản lý bảo vệ rừng.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. Tình hình và bối cảnh:

Diễn biến về thị trường, đơn hàng trong mùa hàng 2024-2025 tiếp tục bất lợi. Các đơn hàng gói đầu mùa 23-24 chỉ đảm bảo sản xuất đến tháng 3/2024. Tất cả các thông tin phản hồi của khách hàng từ đầu năm đến nay không có tín hiệu khả quan, thể hiện:

- + Khách hàng không đưa ra được dự báo để có sự chuẩn bị sản xuất như các năm.
- + Thông tin bán hàng, sức mua hạn chế.
- + Kéo dài thêm thời hạn thanh toán theo hướng bất lợi cho Công ty.

Cùng với tình hình chính trị phức tạp hiện nay và suy thoái chung về xuất khẩu trên toàn thế giới, ở các mặt hàng chủ yếu. Do vậy, nhận định tình hình sức mua trên thị trường vẫn còn sụt giảm, suy thoái còn kéo dài.

Hiện tại lợi thế của Công ty là có nền tài chính ổn định, có dự trữ, Công ty trong nhiều năm qua tập trung cho lĩnh vực sản xuất trọng yếu, SX đồ gỗ xuất khẩu, do vậy đội ngũ quản lý và kỹ thuật hiện tại có nhiều kinh nghiệm có khả năng nắm bắt xử lý các tình huống bất lợi trên thị trường, hạn chế thấp nhất các rủi ro.

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

Tại thời điểm báo cáo tình hình thị trường, đơn hàng sụt giảm, dự kiến khó phục hồi sớm. Tuy nhiên với dấu hiệu khách hàng yêu cầu báo giá, phát triển mẫu khá phong phú. Công ty dự kiến KH doanh thu năm 2024, như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2023	KH 2024	KH 2024/TH2023
A.TỔNG KIM NGẠCH XK		Usd	6,095,370	9,000,000	147.7%
1	Hàng ngoài trời		5,695,370	8,500,000	149.2%
2	Hàng trong nhà		400,000	500,000	125.0%
B.TỔNG DOANH THU		Tỷ đồng	150.09	235	156.6%
I. KHÂU CÔNG NGHIỆP		Tỷ đồng	145.83	225	154.3%
1	Hàng ngoài trời		133.47	212.5	159.2%
2	Hàng trong nhà		9.4	12.5	133.0%
II. KHÂU LÂM SINH / NLG		Tỷ đồng	1.75	7.5	428.6%
III. ĐIỆN MẶT TRỜI		Tỷ đồng	2.51	2.5	99.6%
C. LỢI NHUẬN SAU THUẾ		Tỷ đồng	0.366	7	1912.6%
D. ĐẦU TƯ		Tỷ đồng	1.86	15	806.5%
E. Cổ tức		%	Không chia	Không chia	

KH đầu tư năm 2024: 15 tỷ, Trong đó: 5 tỷ dành cho khâu công nghiệp, 10 tỷ đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái tại các Xí nghiệp (Việt Đức và Tam Kỳ).

Cơ sở xây dựng chỉ tiêu DT:

Dựa vào DT hiện nay (trước 20/4) và dự báo tình hình thị trường, qua thông tin khách hàng, tính đến thời điểm tháng 4/2024.

III. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

• **Mục tiêu tổng quát:**

Theo sát diễn biến của thị trường, thông tin từ khách hàng để ký được các đơn hàng xuất khẩu đồ gỗ đạt doanh thu cao nhất. Hạn chế thấp nhất việc ngừng, tạm ngừng, đóng cửa nhà máy.

Có chính sách đàm phán hết sức linh hoạt, giá cả phù hợp. Tập trung xây dựng lại nền quản trị sản xuất trong toàn Công ty.

Duy trì được hoạt động sản xuất Công ty vững vàng, để vượt qua khủng hoảng. Nhằm phát triển giai đoạn những năm tiếp theo.

Một số giải pháp:

1. Phân bổ lại nguồn lực sản xuất khi có đơn hàng mùa 24-25, giảm bớt đầu mỗi sản xuất, tập trung sản xuất tại 1-2 Xí nghiệp, để đảm bảo được sản lượng hòa vốn và hiệu quả trong SX.

2. Ổn định công tác tổ chức, lao động và tuyển dụng đào tạo bổ sung lại lao động thiếu hụt, tại các Xí nghiệp, sau thời gian dài ngừng sản xuất do bị cắt giảm đơn hàng.

3. Tiếp tục hoàn thiện việc đầu tư XD/CB tại các nhà máy, bảo dưỡng MMTB, chuẩn bị cho sản xuất khi thị trường phục hồi.

4. Tập trung tìm kiếm đơn hàng để tạo việc làm, hạn chế tối đa tình trạng lao động ngừng việc và giải quyết chi phí quản lý khi không có đơn hàng.

5. Tiếp tục việc tìm đối tác, triển khai việc thực hiện chương trình quản trị ERP: Trọng tâm xây dựng chi phí và kiểm soát chi phí trong toàn Công ty.

6. Rà soát đánh giá lại các nhà cung ứng vật tư, đơn vị gia công chặt chẽ. Kiên quyết loại bỏ những đơn vị không đáp ứng yêu cầu. Tìm thêm nhà cung cấp về phôi sắt và nệm, xốp tại phía Bắc.

7. Tiếp tục duy trì và tìm các giải pháp tăng cường khâu quản lý nguyên liệu, tăng được định mức sử dụng nguyên liệu. Chất lượng nguyên liệu đầu vào là vấn đề cần tập trung quản lý, hạn chế được gỗ non, gỗ kém chất lượng, bảo quản lưu trữ kém,....Theo sát xu hướng diễn biến của giá nguyên liệu để có giải pháp thu mua hợp lý. Tập trung chỉ đạo sử dụng tối đa nguồn nguyên liệu còn tồn kho kéo dài qua các năm.

8. Tiếp tục duy trì kỷ cương, hiệu lực trong quản lý điều hành, phân bổ kế hoạch mặt hàng tập trung, tăng cường sự điều hành linh hoạt, sự hỗ trợ về nguyên liệu công suất, sự chia sẻ trong quản lý giữa các đơn vị thành viên.

9. Áp dụng các xu thế mới trong thiết kế, trong công nghệ và sản xuất. Tìm kiếm đối tác và phát triển sản xuất, lắp đặt dự án nội thất công trình. Xây dựng Catalog mới, nâng cấp Showroom Công ty.

10. Tiến hành khôi phục lại sản xuất khai thác nhựa thông.

11. Công tác đầu tư/XD/CB:

+ Tiếp tục đầu tư nâng cấp hoàn chỉnh (Nhà xưởng; Hệ thống lò sấy; Hệ thống hút bụi; Dây chuyền sơn) tại 2 đơn vị sản xuất công nghiệp: Xí nghiệp Mộc Việt Đức và Xí nghiệp Lâm đặc sản Tam Kỳ.

+ Kiên trì chủ trương đầu tư mới nhà máy chế biến đồ gỗ xuất khẩu tại Cụm Công nghiệp Chợ Lò – Huyện Phú Ninh, Quảng Nam. Qui mô: 3,2 ha.

+ Tiếp tục đầu tư hệ thống điện mặt trời, công suất 2MW, theo phương thức tự dùng.

+ Hoàn thành thủ tục, công tác đầu tư hệ thống Phòng cháy chữa cháy tại các Xí nghiệp.

Trên đây là toàn văn báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch năm 2024. Đề nghị Đại hội xem xét, đưa ra quyết định cụ thể nhằm triển khai thực hiện trong thời gian tới.



NGUYỄN THỦY NGUYÊN



BÁO CÁO CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2023

A, BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính : đồng

TÀI SẢN		31/12/2022	31/12/2023
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	220.514.762.321	153.289.653.777
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.140.453.103	30.269.852.597
	1. Tiền	3.140.453.103	30.269.852.597
	2. Các khoản tương đương tiền		
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	80.000.000.000	58.000.000.000
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	46.971.208.481	13.614.327.780
	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	31.438.688.647	29.794.843.067
	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.302.916.708	2.716.034.010
	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	12.500.000.000	
	5. Các khoản phải thu ngắn hạn khác,	1.642.264.954	1.657.999.166
	6. Dự phòng phải thu khó đòi	(1.912.661.828)	(20.554.548.463)
	7. Tài sản thiếu chờ xử lý		
IV.	Hàng tồn kho	81.899.045.980	44.697.166.420
	1. Hàng tồn kho	86.309.697.425	51.294.212.398
	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(4.410.651.445)	(6.597.045.978)
V.	Tài sản ngắn hạn khác	8.504.054.757	6.708.306.980
	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	1.188.279.828	169.424.255
	2. Thuế GTGT được khấu trừ	6.173.565.855	6.538.882.725
	3. Thuê và các khoản phải thu Nhà nước	1.142.209.074	
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	84.410.199.122	69.849.068.636
I.	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
	1. Phải thu về cho vay dài hạn		
	2. Phải thu dài hạn khác		
II.	Tài sản cố định	52.896.749.682	38.147.146.451
	1. TSCĐ hữu hình	50.708.679.692	35.985.076.465
	- Nguyên giá	151.796.069.989	151.453.018.278
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(101.087.390.297)	(115.467.941.813)
	2. TSCĐ vô hình	2.188.069.990	2.162.069.986
	- Nguyên giá	2.266.070.000	2.266.070.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(78.000.010)	(104.000.014)
III.	Bất động sản đầu tư		
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	1.492.649.440	1.479.686.477
V.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	30.003.000.000	30.003.000.000
	1. Đầu tư vào Công ty con		
	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	30.003.000.000	30.003.000.000
VI.	Tài sản dài hạn khác	17.800.000	219.235.708
	1. Chi phí trả trước dài hạn	17.800.000	219.235.708
	2. Tài sản dài hạn khác		
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	304.924.961.443	223.138.722.413

11000
 3 TY
 HẠN
 C SÁ
 KHÁI
 NAM
 QU

NGUỒN VỐN		31/12/2022	31/12/2023
A.	NỢ PHẢI TRẢ	157.581.871.768	75.429.575.665
I.	Nợ ngắn hạn	156.661.698.242	74.905.392.998
	1. Phải trả người bán ngắn hạn	19.959.369.145	8.161.068.051
	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.805.585.234	4.271.154.617
	3. Thuê và các khoản phải nộp Nhà nước	5.798.468.092	370.059.662
	4. Phải trả người lao động	13.066.368.710	17.317.092.151
	5. Chi phí phải trả	943.667.206	73.459.343
	6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	4.069.316.229	2.324.440.304
	7. Vay và nợ ngắn hạn	86.668.135.430	37.453.666.213
	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	22.326.151.989	4.912.816.450
	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	24.636.207	21.636.207
II.	Nợ dài hạn	920.173.526	524.182.667
	1. Vay và nợ dài hạn		
	2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		
	3. Dự phòng phải trả dài hạn	920.173.526	524.182.667
B.	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	147.343.089.675	147.709.146.748
I.	Vốn chủ sở hữu	147.343.089.675	147.709.146.748
	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.000.000.000	30.000.000.000
	2. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	3. Quỹ đầu tư phát triển	6.755.878.435	6.755.878.435
	4. Quỹ dự phòng tài chính		
	5. Lợi nhuận chưa phân phối	110.587.211.240	110.953.268.313
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	89.233.499.045	110.587.211.240
	- LNST chưa phân phối kỳ này	21.353.712.195	366.057.073
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	304.924.961.443	223.138.722.413



B. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	229.211.783.849	150.089.936.813
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	229.211.783.849	150.089.936.813
	<i>Trong đó: Doanh thu hàng xuất khẩu trực tiếp</i>		
4	Giá vốn hàng bán	167.897.439.585	120.900.143.328
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	61.314.344.264	29.189.793.485
6	Doanh thu hoạt động tài chính	6.089.832.478	8.376.282.029
7	Chi phí hoạt động tài chính	6.165.516.039	5.216.854.302
	<i>Trong đó: lãi vay phải trả</i>	<i>3.511.858.702</i>	<i>4.501.871.331</i>
8	Chi phí bán hàng	10.800.891.932	8.799.021.029
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.473.274.089	23.128.891.091
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27.964.494.682	421.309.092
11	Thu nhập khác	3.389.787.378	625.523.546
12	Chi phí khác	4.265.378.273	310.474.108
13	Lợi nhuận khác	-875.590.895	315.049.438
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.088.903.787	736.358.530
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.735.191.592	370.301.457
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế	21.353.712.195	366.057.073



C, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
I, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2023	Tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	304.924.961.443	223.138.722.413	- 81.786.239.030
2	Doanh thu thuần	229.211.783.849	150.089.936.813	- 79.121.847.036
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	27.964.494.682	421.309.092	- 27.543.185.590
4	Lợi nhuận khác	- 875.590.895	315.049.438	1.190.640.333
5	Lợi nhuận trước thuế	27.088.903.787	736.358.530	- 26.352.545.257
6	Lợi nhuận sau thuế	21.353.712.195	366.057.073	- 20.987.655.122
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

II, CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (lần) TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,41	2,05	
	+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) TSLĐ- Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,88	1,45	
	+ Hệ số thanh toán tức thời (lần) Tiền / Nợ ngắn hạn	0,53	1,18	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
	+ Hệ số: Nợ / Tổng tài sản (lần)	0,52	0,34	
	+ Hệ số: Nợ / Vốn chủ sở hữu (lần)	1,07	0,51	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	4,07	1,91	
	+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản (%)	75%	67%	
	+ Doanh thu thuần/TSCĐ	433%	393%	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
	+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần (%)	9,32%	0,24%	
	+ Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu (%)	14,49%	0,25%	
	+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản (%)	7,00%	0,16%	
	+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	12,20%	0,28%	

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
LÂM ĐẶC SẢN
XUẤT KHẨU
QUẢNG NAM
QUẢNG THANH BÌNH

KÊ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Liễu

00107
 CÔNG TY
 3 PHỤ
 ĐẶC
 T KẾ
 NG N
 I-T.C

Quảng nam, ngày 02 tháng 5 năm 2024.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về hoạt động của Công ty năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

Căn cứ tình hoạt động và báo cáo tài chính của Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông thường niên những nội dung sau:

Phần I: Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Nhân sự của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Trưởng ban
2. Ông Phan Văn Tuyền - Thành viên
3. Bà Võ Thị Phương Thảo - Thành viên

Trong năm qua, cơ cấu, số lượng thành viên của ban kiểm soát không có thay đổi so với 2022.

Các thành viên BKS vừa làm công tác chuyên môn, vừa thực hiện vai trò BKS tại Công ty theo từng lĩnh vực, gắn với công tác quản lý, điều hành của Ban giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

2. Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã chú trọng đến những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:

- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm qua, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- Kiểm soát hoạt động: Xem xét đánh giá các quy trình trọng yếu của công ty, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Công ty nhằm phát hiện các rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót từ đó đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp cho ban lãnh đạo.

- Kiểm soát báo cáo tài chính: kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, phân tích ảnh hưởng của các sai sót kế toán và



kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính. Giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực hiện những ý kiến do Ban kiểm soát đưa ra.

Với tinh thần trách nhiệm, trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động sản xuất kinh doanh chung. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đánh giá cao về chất lượng cũng như tính kịp thời.

Nhìn chung, trong năm 2023, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ và các đơn vị sản xuất để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Phần II: Kết quả kiểm tra giám sát

I. Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính:

Ban kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra báo cáo tài chính trong năm 2023 của Công ty và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính.

- Các báo cáo tài chính của Công ty lập đúng biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính.

- Báo cáo tài chính đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Pháp luật.

Số liệu tài chính được thể hiện tóm tắt như sau:

1. Nguồn vốn:

Về vốn điều lệ: Tại thời điểm tháng 31/12/2023 vốn điều lệ Công ty là: 30.000.000.000 đồng. Cơ cấu vốn như sau:

stt	Tổ chức/cá nhân góp vốn	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Ghi chú
I	Cổ đông lớn	25,208,350.000	84.03%	
1	Đông Thị Thắm	19,516,000.000	65.05%	
2	TỔNG CÔNG TY VẬN TÀI THỦY - CTCP	5,692.350.000	18.97%	
II	Cổ đông nhỏ	4,791,650,000	15.97%	
	TỔNG CỘNG	30,000,000,000	100.00%	

2. Doanh thu trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Về doanh thu trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tổng doanh thu: 150 tỷ đồng

- Kết quả lợi nhuận từ hoạt động SXKD trong năm 2023: 0.366 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân của người lao động: 5.200.000 đồng

Trong năm qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn chủ yếu là sản xuất xuất khẩu hàng mộc. Do ảnh hưởng của hậu dịch Covid, tình hình lạm phát trên toàn cầu và cuộc chiến tranh giữa Nga – Ucraina nên nhu cầu tiêu dùng đồ gỗ của thế giới sụt giảm, doanh thu xuất khẩu của Công ty năm 2023 giảm 35% so với năm 2022.

Ban kiểm soát ghi nhận lợi nhuận năm 2023 sụt giảm mạnh do nguyên nhân lớn từ việc tuyên bố phá sản của khách hàng Noble House, đã để lại cho Công ty một khoản nợ tiền hàng không thể thu hồi xấp xỉ 18 tỷ VND, Công ty đã phải lập dự phòng toàn bộ cho khoản phải thu hầu như không thu được này, điều này dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2023 lùi gần đến điểm hoà vốn.

Năm 2023 Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn, kết quả KD 2023 như đã nêu trên là sự nỗ lực rất lớn của Ban điều hành và toàn thể CBNV Công ty.

II. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty:

Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty trong năm 2023.

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đó thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao theo đúng qui định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

2. Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo kịp thời và sát sao theo mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, công tác quản lý và điều hành sản xuất về cơ bản đều dựa vào Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp.

3. Hội đồng quản trị đã xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ để kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Hội đồng quản trị đã ban hành các quy chế, quy định và quyết định về công tác quản lý nội bộ đúng với quy định và Điều lệ Công ty. Chỉ đạo và giám sát Ban giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi và bổ sung kịp thời một số văn bản quản lý cho phù hợp với pháp luật hiện hành.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và được Ban giám đốc Công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.



6. Song song với nhiệm vụ phát triển Công ty, Ban giám đốc cũng chú trọng đến việc tăng cường công tác giám sát hoạt động, cùng với việc thành lập Ban, tổ chuyên ngành nhằm nâng cao công tác giám sát hoạt động.

7. Kết quả thẩm định báo cáo về tình hình kinh doanh của Công ty năm 2023:

Về cơ bản Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu nói chung hoàn thành và chưa đạt kỳ vọng về lợi nhuận do 1 số nguyên nhân khách quan không lường trước.

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cần chú trọng xây dựng và lập kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cho 2024 để bảo đảm đem lại hiệu quả SXKD cao, tạo việc làm cho CBCNV để Công ty phát triển ổn định, vững chắc.

III. Kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Trong năm tới, Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng năm, hàng quý, thời gian cụ thể được thông báo tới Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và yêu cầu các phòng chức năng chuẩn bị số liệu, hồ sơ, tài liệu. Ngoài ra, nếu có vi phạm chế độ và Điều lệ Công ty thì Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

IV. Kết luận và kiến nghị:

Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam năm qua về cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch do Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua, trong nhiệm vụ sản xuất công nghiệp và hoạt động Lâm sinh lâm nghiệp.

Năm 2024 là 1 năm dự đoán rất khó khăn do thị trường tiêu dùng đồ gỗ tại thị trường xuất khẩu của Công ty tiếp tục giảm sâu và dự kiến khó phục hồi sớm. Để giảm thiểu những thiệt hại cho Công ty trong tình cảnh khó khăn thiếu đơn hàng, đề nghị Hội đồng quản trị có những quyết sách về tiết giảm chi phí, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức toàn Công ty nhưng vẫn đảm bảo Công ty vẫn duy trì hoạt động SXKD trong năm 2024 và sẵn sàng tăng cường hoạt động SXKD khi thị trường xuất khẩu đồ gỗ phục hồi và tăng trưởng tốt trở lại.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty thực hiện trong năm 2023 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. Thay mặt Ban kiểm soát xin trình trước Đại hội các nội dung báo cáo, đề nghị các cổ đông tham gia đóng góp, bổ sung thông qua nghị quyết làm cơ sở cho Ban kiểm soát tổ chức thực hiện tốt hơn, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, các chế độ chính sách với người lao động.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGD;
- Các Cổ đông;
- Lưu BKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỜNG BAN


Nguyễn Thị Huệ Trang

1078
NG T
PH
BẮC
KH
NG N
- T. O

CÔNG TY CỔ PHẦN
LÂM ĐẶC SẢN XK QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 112 /TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày 03/05/2024

TỜ TRÌNH

“V/v Chọn Công ty kiểm toán độc lập
Kiểm toán báo cáo tài chính 2024 Công ty”

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2022;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty việc chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 2024 Công ty như sau:

Căn cứ yêu cầu, tiêu chuẩn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán hàng năm và thực tế làm việc các năm qua, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội chọn Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Thủy Nguyên

Số: 113./2024/TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày 03/05/2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung sau:

Qua rà soát ngành nghề kinh doanh, để phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty và thuận tiện khi làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty, nội dung như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100 (Chính)
1.1	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ	Chi tiết 31001
1.2	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại	Chi tiết 31002
1.3	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	Chi tiết 31009
2	Trồng cây hàng năm	119
3	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	118
4	Trồng cây ăn quả	121
5	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	128
6	Trồng cây lâu năm khác	129
7	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	161
8	Xử lý hạt giống để nhân giống	164
9	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
9.1	Hoạt động đo đạc và bản đồ	Chi tiết 071102

2. Sửa đổi điều lệ Công ty:

Sửa đổi Điều 4.1 về ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ Công ty phản ánh việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Mục 1 ở trên.

3. Thực hiện:

Thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHĐCĐ thông qua tại tờ trình này;
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BLD
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
LÂM ĐẶC SẢN
XUẤT KHẨU
QUẢNG NAM
NGUYỄN THỦY NGUYÊN

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội